

[illegible]

STT	Trường	Dự kiến Quy mô lớp năm học 2026- 2027	Định mức nhân viên theo Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP											Nhân viên có mặt tháng 8-2026				Thừa (+), Thiếu (-) so với định mức nhân viên											
			Tổng số	Trong đó										Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó									
				Kế toán	Thủ quỹ	Văn thư	Thiết bị, thí nghiệm	Thư viện	Giáo vụ	Tư vấn học sinh	Hỗ trợ người khuyết tật	CNTT/Quan trị công sở	Y tế		Kế toán	Thư viện	Y tế	Khác		Kế toán	Thủ quỹ	Văn thư	Thiết bị, thí nghiệm	Thư viện	Giáo vụ	Tư vấn học sinh	Hỗ trợ người khuyết tật	CNTT/Quan trị công sở	Y tế
III	Trường mới: Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân	66	22	2	1	1	0	3	3	3	3	3	3	7	3	1	3	0	7	+1	-1	-1	0	-2	-3	-3	-3	-3	0
1	Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân	31												2	1	0	1	0	2										
2	Trường Tiểu học Lộc Vượng	15												2	1	0	1	0	2										
3	Trường Tiểu học Mỹ Phúc	20												3	1	1	1	0	3										
IV	Trường mới: Trường Tiểu học Chu Văn An	73	22	2	1	1	0	3	3	3	3	3	3	8	3	2	3	0	8	+1	-1	-1	0	-1	-3	-3	-3	-3	0
1	Trường Tiểu học Chu Văn An	36												3	1	1	1	0	3										
2	Trường Tiểu học Kim Đồng	22												3	1	1	1	0	3										
3	Trường Tiểu học Trần Tế Xương	15												2	1	0	1	0	2										
V	Trường mới: Trường Tiểu học Nguyễn Tất Thành	73	22	2	1	1	0	3	3	3	3	3	3	6	3	1	2	0	6	+1	-1	-1	0	-2	-3	-3	-3	-3	-1
1	Trường Tiểu học Hồ Tùng Mậu	33												2	1		1		2										
2	Trường Tiểu học Nguyễn Tất Thành	24												1	1				1										
3	Trường Tiểu học Cửa Nam	16												3	1	1	1		3										
	CẤP THCS	273	99	5	5	5	12	12	12	12	12	12	12	30	12	11	7	0	28	+7	-5	-5	-12	-1	-12	-12	-12	-12	-5
I	Trường THCS Trần Đăng Ninh	32	10	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	1	1	0	0	2	0	-1	-1	-1	0	-1	-1	-1	-1	-1
II	Trường mới: Trường THCS Phùng Chí Kiên	71	17	1	1	1	2	2	2	2	2	2	2	6	2	2	2	0	6	+1	-1	-1	-2	0	-2	-2	-2	-2	0
1	Trường THCS Phùng Chí Kiên	35												3	1	1	1	0	3										
2	Trường THCS Hoàng Văn Thụ	36												3	1	1	1		3										
III	Trường mới: Trường THCS Hàn Thuyên	50	17	1	1	1	2	2	2	2	2	2	2	4	2	1	1	0	2	+1	-1	-1	-2	-1	-2	-2	-2	-2	-1
1	Trường THCS Hàn Thuyên	37												2	1	1			2										
2	Trường THCS Lý Thường Kiệt	13												2	1		1		0										
IV	Trường mới: Trường THCS Lương Thế Vinh	58	24	1	1	1	3	3	3	3	3	3	3	9	3	3	3	0	9	+2	-1	-1	-3	0	-3	-3	-3	-3	0
1	Trường THCS Lương Thế Vinh	28												3	1	1	1		3										
2	Trường THCS Lộc Vượng	16												3	1	1	1		3										
3	Trường THCS Mỹ Phúc	14												3	1	1	1		3										
V	Trường mới: Trường THCS Trần Bích San	62	31	1	1	1	4	4	4	4	4	4	4	9	4	4	1	0	9	+3	-1	-1	-4	0	-4	-4	-4	-4	-3
1	Trường THCS Trần Bích San	22												2	1	1			2										
2	Trường THCS Tô Hiệu	10												2	1	1			2										
3	Trường THCS Tổng Văn Trân	30												5	2	2	1		5										